

Số: **2680**/SYT-TCCB

Nghệ An, ngày **30** tháng **6** năm 2021

V/v thăng hạng CDNN viên chức chuyên ngành y tế từ hạng II lên hạng I, hạng III lên hạng II.

Kính gửi: Thủ trưởng các đơn vị trong Ngành

Thực hiện Công văn số 4918/BYT-TCCB ngày 18/6/2021 của Bộ Y tế về việc tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế năm 2021; Công văn số 4916/BYT-TCCB ngày 18/6/2021 của Bộ Y tế về việc tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế từ hạng II lên hạng I năm 2021 (*gửi kèm theo*).

Để kịp thời đăng ký thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế từ hạng II lên hạng I, hạng III lên hạng II năm 2021 (*gọi là thăng hạng*). Sở Y tế yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện các nội dung sau:

1. Thông báo công khai trong toàn đơn vị Công văn số 4918/BYT-TCCB ngày 18/6/2021, Công văn số 4916/BYT-TCCB ngày 18/6/2021 và các văn bản liên quan triển khai thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng II lên hạng I, hạng III lên hạng II để viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện nộp hồ sơ dự thi, xét.

2. Căn cứ các quy định về đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện dự thi, xét tại Công văn số 4918/BYT-TCCB ngày 18/6/2021, Công văn số 4916/BYT-TCCB ngày 18/6/2021 để cử công chức, viên chức dự thi, xét thăng hạng.

3. Giám đốc đơn vị, viên chức đăng ký dự thi, xét phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của nội dung hồ sơ đăng ký dự thi, xét.

3.1. Hồ sơ dự xét (*chỉ dành cho thăng hạng từ hạng II lên hạng I*) gồm: số lượng: 02 bộ.

- Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành được lập chậm nhất là 30 ngày trước thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức.

- Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức hoặc của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của viên chức theo quy định (*nêu rõ kết quả xếp loại năm 2020, không trong thời gian bị thi hành kỷ luật hoặc đã có thông báo về việc xem xét xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật*).

- Bản sao Phiếu đánh giá viên chức năm 2020;

- Bản sao công chứng các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng.

Trường hợp viên chức có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự thi hoặc xét thăng hạng thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

- Các Văn bản liên quan để minh chứng việc giao nhiệm vụ chủ nhiệm hoặc tham gia chính (50% thời gian trở lên) đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở trở lên hoặc phát minh khoa học, sáng kiến cải tiến kỹ thuật chuyên ngành đã được nghiệm thu đạt (kèm theo sản phẩm).

- Bản sao công chứng các quyết định: Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp viên chức, nâng lương gần nhất.

- Đề án vị trí việc làm của đơn vị được cấp thẩm quyền phê duyệt và Bản phân bổ nhân lực tại đơn vị được lập trong thời hạn 30 ngày, tính đến thời điểm cuối cùng nộp hồ sơ đăng ký thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

- Tờ trình cử viên chức dự xét thăng hạng của các đơn vị phải do người đứng đầu đơn vị ký.

- Tổng hợp số liệu và danh sách theo mẫu đính kèm (*yêu cầu tất cả các đơn vị báo cáo đầy đủ bao gồm cả đơn vị không cử viên chức đi dự thi, dự xét*)

- Hồ sơ đăng ký dự xét của mỗi viên chức được bỏ vào một bì đựng riêng có kích thước 250x340x5mm.

3.2 Hồ sơ dự thi gồm:

- Số lượng: hạng II lên hạng I: 2 bộ; hạng III lên hạng II: 01 bộ.

- Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành được lập chậm nhất là 30 ngày trước thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức.

- Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức hoặc của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của viên chức theo quy định (*nêu rõ kết quả xếp loại năm 2020, không trong thời gian bị thi hành kỷ luật hoặc đã có thông báo về việc xem xét xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật*)

- Bản sao Phiếu đánh giá viên chức năm 2020;

- Bản sao công chứng các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng.

+ Trường hợp viên chức có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự thi hoặc xét thăng hạng thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

+ Trường hợp viên chức được miễn thi môn ngoại ngữ, môn tin học quy định tại Mục 3, Công văn số 4918/BYT-TCCB ngày 18/6/2021 thì được miễn chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

- Các Văn bản liên quan để minh chứng việc giao nhiệm vụ chủ nhiệm hoặc tham gia chính (50% thời gian trở lên) đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở trở lên

hoặc phát minh khoa học, sáng kiến cải tiến kỹ thuật chuyên ngành đã được nghiệm thu đạt (kèm theo sản phẩm).

- Bản sao công chứng các quyết định: Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp viên chức, nâng lương gần nhất.

- Đề án vị trí việc làm của đơn vị được cấp thẩm quyền phê duyệt và Bản phân bổ nhân lực tại đơn vị được lập trong thời hạn 30 ngày, tính đến thời điểm cuối cùng nộp hồ sơ đăng ký thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

- Tờ trình cử viên chức dự xét thăng hạng của các đơn vị phải do người đứng đầu đơn vị ký.

- Tổng hợp số liệu và danh sách theo mẫu đính kèm (*yêu cầu tất cả các đơn vị báo cáo đầy đủ bao gồm cả đơn vị không cử viên chức đi dự thi, dự xét*)

- Hồ sơ đăng ký dự xét của mỗi viên chức được bỏ vào một bì đựng riêng có kích thước 250x340x5mm.

Nhận được Công văn yêu cầu các đơn vị triển khai nghiêm túc. Công văn, các danh sách đăng ký dự thi, xét, hồ sơ thăng hạng viên chức nộp về Sở theo lịch: ngày 13, 14/7/2021 tuyển tỉnh; 15, 16/7/2021 tuyển huyện, đơn vị không có người đăng ký dự thi, dự xét gửi công văn báo cáo trước ngày 13/7/2021, đồng thời gửi file mềm các danh sách đuôi *.xls với phông chữ Times New Roman qua mail: thunguyenneu@gmail.com. Sau thời gian nay Sở Y tế không tiếp nhận hồ sơ dự thi, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp chuyên ngành y tế năm 2021./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC



Dương Đình Chính

Tên đơn vị:

Mẫu số 1

BÁO CÁO SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC HIỆN CÓ

(Kèm theo công văn số /BYT-TCCB ngày tháng năm 2021 của Bộ Y tế)

TT	Chức danh nghề nghiệp	Tổng số viên chức hiện có	Số lượng, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức hiện có				Đề nghị số lượng, chỉ tiêu thăng hạng của từng hạng viên chức			Ghi chú
			Chức danh nghề nghiệp hạng I	Chức danh nghề nghiệp hạng II	Chức danh nghề nghiệp hạng III	Chức danh nghề nghiệp hạng IV	Chức danh nghề nghiệp hạng I	Chức danh nghề nghiệp hạng II	Chức danh nghề nghiệp hạng III	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(9)	(10)	(11)	(13)
1	Bác sĩ									
2	Bác sĩ dự phòng									
3	Dược sĩ									
4	Y tế công cộng									
5	Điều dưỡng									
6	Hộ sinh									
7	Kỹ thuật y									
8	Dinh dưỡng									
9	Dân số viên									
10	Kỹ thuật viên									
11	Công tác xã hội									
12	Hành chính									
13	Kế toán									
14	Văn Thư									
15	Lưu trữ									
16									
17										
	Tổng									

....., ngày tháng năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
 (ký tên, đóng dấu)

Tên Đơn vị:

Mẫu số 2

**DANH SÁCH VIÊN CHỨC CÓ ĐỦ CÁC TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN DỰ THI THĂNG HẠNG
CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP HẠNG III LÊN HẠNG II NĂM 2021**

(Kèm theo công văn số /BYT-TCCB ngày tháng năm 2021 của Bộ Y tế)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả thời gian giữ hạng tương đương)	Mức lương hiện hưởng		Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự xét							Có đề án, công trình	Được miễn		Mã số chức danh nghề nghiệp dự xét	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Ghi chú	
								Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Hệ số lương	Học hàm, học vị	Trình độ chuyên môn (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)	Chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Tin học	Ngoại ngữ				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	

....., ngày tháng năm

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

Tên Đơn vị:

Mẫu số 3

**DANH SÁCH VIÊN CHỨC CÓ ĐỦ CÁC TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN DỰ THI THĂNG HẠNG
CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP HẠNG II LÊN HẠNG I NĂM 2021**

(Kèm theo công văn số /BYT-TCCB ngày tháng năm 2021 của Bộ Y tế)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả thời gian giữ hạng tương đương)	Mức lương hiện hưởng		Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự xét							Có đề án, công trình	Được miễn		Mã số chức danh nghề nghiệp dự xét	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Ghi chú
								Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Hệ số lương	Học hàm, học vị	Trình độ chuyên môn (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)	Chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Tin học	Ngoại ngữ			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23

....., ngày tháng năm

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên, đóng dấu)

Tên Đơn vị:

Mẫu số 4

**DANH SÁCH VIÊN CHỨC CÓ ĐỦ CÁC TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN DỰ XÉT THĂNG HẠNG
CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP HẠNG II LÊN HẠNG I NĂM 2021**

(Kèm theo công văn số /BYT-TCCB ngày tháng năm 2021 của Bộ Y tế)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả thời gian giữ hạng tương đương)	Mức lương hiện hưởng		Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự xét							Có đề án, công trình	Được miễn		Mã số chức danh nghề nghiệp dự xét	Ghi chú
								Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Hệ số lương	Học hàm, học vị	Trình độ chuyên môn (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)	Chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Tin học	Ngoại ngữ		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	23

....., ngày tháng năm

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)